

# TÔN THẤT TÙNG

(1912 - 1982)

## GIÁO SU PHẪU THẬT NỔI TIẾNG THẾ GIỚI - NGƯỜI VIỆT NAM

### I. CUỘC ĐỜI

Ông sinh năm 1912 ở thành phố Huế.

Năm 19 tuổi còn là học sinh trường Bưởi - Hà Nội.

Năm 23 tuổi là sinh viên Y khoa.

Trong vòng 4 năm (1935 - 1939) anh sinh viên Y khoa Tôn Thất Tùng đã liên tục bần bĩ mổ 200 lá gan người đã chết để nghiên cứu làm luận án tốt nghiệp bác sĩ Y khoa.

Trong cách mạng tháng Tám, ông tham gia cướp chính quyền ở Hà Nội và sau đó được cử làm Giám đốc bệnh viện Phủ Doãn, đồng thời được mời giảng dạy ở Trường Đại học Y dược Hà Nội.

Trong kháng chiến chống Pháp, Giáo sư Tôn Thất Tùng tham gia đoàn mổ xẻ lưu động của Trường Đại học Y dược đi phục vụ quân đội. Năm 1947 tham gia xây dựng trường Đại học Y kháng chiến và được giao nhiệm vụ làm Thứ trưởng Bộ Y tế.

Năm 1954, sau khi tham gia mặt trận Điện Biên Phủ trở về, ông xin thôi giữ chức Thứ trưởng Bộ Y tế để dành hết tâm trí cho công việc chuyên môn.

Suốt 28 năm sau đó, cho đến khi đột ngột qua đời ngày 7-5-1982 do bị nhồi máu cơ tim, giáo sư Tôn Thất Tùng đã liên tục hoạt động nghiên cứu chuyên môn về phẫu thuật tim, gan ở trong nước cũng như nước ngoài, xuất bản nhiều tác phẩm quan trọng, được thế giới đánh giá cao.

### II. SỰ NGHIỆP

Ngoài các đóng góp to lớn đối với các công việc chữa bệnh tim, sỏi mật, phù tụy..., công trình khoa học chủ yếu và nổi tiếng nhất của Giáo sư Tôn Thất Tùng là phương pháp mổ cắt gan có quy phạm.

Năm 1974, tức là sau 39 năm nghiên cứu thực hiện, phương pháp Tôn Thất Tùng đã được thế giới công nhận là một phương pháp kinh điển về phẫu thuật gan và được áp dụng phổ biến ở nhiều nước.

Năm 1977, Giáo sư được Viện Hàn Lâm phẫu thuật Pari tặng Huy chương phẫu thuật quốc tế mang tên Lanolôngơ (Lannelongue), loại huy chương 5 năm tặng 1 lần và Giáo sư Tôn Thất Tùng là người thứ 12 được tặng huy chương này.

Năm 1979, ở Pari xuất bản một cuốn sách của Giáo sư Tôn Thất Tùng với nhan đề : Phẫu thuật lớn và nhỏ về gan, trong đó giáo sư đã tổng kết 715 trường hợp cắt gan. Sau đó, nhà xuất bản Matxcova dịch sang tiếng Nga. Phương pháp Tôn Thất Tùng còn được giới thiệu trong Bách khoa toàn thư về nội thương - phẫu thuật của Pháp.

Đối với công lao to lớn của ông, Đảng và Nhà nước ta đã có những phần thưởng cao quý: 2 huân chương lao động hạng Nhất và Nhì, Huân chương Hồ Chí Minh và danh hiệu Anh hùng Lao động.

Hiện nay, tại Thủ đô Hà Nội có một đường phố được mang tên ông.

# U

## UÂCMÂN (SELMAN WAKSMAN)

(1888 - 1973)

**NHÀ BÁC HỌC VI KHUẨN HỌC NGƯỜI MỸ, GỐC NGA NGƯỜI PHÁT  
MINH RA STREPTOMICINE - ĐƯỢC COI LÀ THẦN DƯỢC TRỊ BỆNH LAO**

### I. CUỘC ĐỜI

Ông sinh tại Prilura gần Kiep (Nga) năm 1888. Lúc trẻ học tại Ôdetxa. Năm 1910, khi 22 tuổi ông cùng gia đình di cư sang Hoa Kỳ và năm 1915 nhập quốc tịch Mỹ.

Lúc đầu ông làm trợ lí cho Viện nghiên cứu Nông học tại Niu Giexây. Đến năm 1925, ông được nhận chức giáo sư vi trùng học và thổ nhưỡng học, đồng thời nghiên cứu chuyên đề về các chất kháng sinh.



### II. SỰ NGHIỆP

Năm 1914 cùng với sự hợp tác của Sat và Bugi, ông chiết được loài nấm có tên khoa học *Stropmices griseus* một chất có tác dụng diệt khuẩn mạnh và đặt tên là Xtrepômixin.

Khi ấy bệnh lao đối với thế giới được coi là bệnh nan y. Bệnh nhân mắc lao nặng (ở thời kì sau) hầu như vô phương cứu chữa. Nhưng thuốc Xtrepômixin ra đời như một thần dược diệt trừ được vi trùng Cóc của căn bệnh này.

Ngoài tác dụng trên, Xtrepômixin còn có công hiệu với các bệnh sau đây:

- Bệnh sung màng óc, bệnh bại huyết và tất cả các bệnh về phổi và đường hô hấp nói chung.

- Ỉa chảy, ho gà, một loại sốt định kì (do vi trùng khu trú ở tuyến tì gây ra).

- Một số loại bệnh gần như sốt rét do động vật hoang dã (thú rừng) truyền sang người, thường xảy ra ở các thợ săn, thợ lượm da, thợ nấu bếp...

Thuốc còn có hiệu nghiệm với các chứng bệnh khác như viêm họng, viêm niêm mạc, viêm mô, bệnh lậu...

Vì đã có cống hiến lớn lao trong việc phát minh ra một loại kháng sinh, cứu nhân loại khỏi nhiều bệnh hiểm nghèo như vậy nên năm 1952 ông được nhận giải thưởng Nôben về y học.

Ông còn để lại nhiều công trình nổi tiếng như:

- **Đất mùn.**
- **Đất và vi khuẩn.**
- **Những chất men.**
- **Sự tương phản giữa vi trùng và chất kháng sinh.**



## VANH XI (LÉONARD DE VINCI)

(1452 - 1519)

NHÀ KHOA HỌC, NHÀ PHÁT MINH VÀ HOẠ SĨ NỔI TIẾNG ITALIA

### I. CUỘC ĐỜI

Ông sinh năm 1452 tại Anchiano, gần Phlorenxơ trong một gia đình trung lưu.

Chàng thanh niên Lêôna đơ Vanhxi đẹp trai, khoẻ mạnh và đầy quyến rũ vì vừa có tài năng âm nhạc vừa giỏi giao tiếp.

Năm 15 tuổi, ông học việc tại nhà một nghệ sĩ hàng đầu Italia, được ông ta dạy cho vẽ, điêu khắc, đúc kim loại, phù điêu, kim hoàn và thiết kế mẫu trang phục.



Năm 20 tuổi, ông đã trở thành một bậc thầy về hội họa, song ông luôn coi mình là một kĩ sư hơn là một nghệ sĩ.

Năm 1487 ông đi Milan nhận chức đại sứ tại đây. Sau đó ông làm việc cho quận công Ludôvic Xphoocda và được quận công rất yêu quý. Ở đây ông giải quyết các kĩ thuật về thủy lợi nhưng vẫn không quên hội họa và điêu khắc.

Thời gian này ông vẽ bức họa *La cène* (còn gọi là *bữa tiệc cuối cùng* - chúa Giê-xu dùng bữa tiệc với các môn đồ), làm tượng Phrăngxoá Xphoocda cưỡi ngựa (phụ thân của quận công trên) cao 8m.

Từ năm 1499, ông về Mantu, Vonidơ làm việc cho Xêda Boocgia với tư cách là kĩ sư về quân sự.

Sau đó, ông lại về Phlorenxơ rồi đi Milan phò vua Louis XII.

Năm 1513 (lúc 61 tuổi) đức Giáo Hoàng Lêông X mời ông về giúp việc. Vì nhiều kẻ ghen tị, ghen ghét nên ông lại sang Pháp làm việc cho vua Phrăngxoá I tại lâu đài Âmboado.

Ông mất tại đây ngày 2 tháng 5 năm 1519 sau khi bị đột quy một thời gian dài.

## II. SỰ NGHIỆP

Ông có nhiều tài và tài nào cũng đều ở đỉnh cao, nên được các vua chúa, giáo hoàng... thay nhau mời đón, khai thác.

Bình sinh ông muốn hiểu và nhận biết bất cứ điều gì mà ông bắt gặp. Ông là một trong số những người đầu tiên giải phẫu cơ thể thực sự để tìm hiểu các cơ bắp và xương cốt xem chúng hoạt động thế nào và tìm hiểu thai nhi phát triển trong bụng mẹ ra sao.

Ông ham thích và thực hiện nghiên cứu toàn bộ giới tự nhiên. Từ sự phát triển của cây cối đến quy luật hoạt động của gió và đại dương. Thậm chí ông còn khám phá thấy Mặt Trời đứng im và không chuyển vận xung quanh Trái Đất như người ta tưởng.

Ông còn tham gia thiết kế các toà nhà và tìm cách uốn nắn dòng chảy của sông để xây dựng các con kênh.

Ông đã phát minh ra vũ khí khi giữ chức cố vấn quân sự cho quận công Ludovic Xphoocda ở xứ Milan. Tài năng của ông còn thể hiện ở khả năng tổ chức các lễ hội, thiết kế các sân khấu lớn và phát minh ra các đồ chơi cơ khí lí thú, hấp dẫn.

Về nhạc, ông cũng góp phần chế tạo ra một số nhạc khí. Những nghiên cứu khoa học của ông vượt xa trình độ hiểu biết của thời đại ông sống. Trong đó bao gồm cả các nguyên tắc chế tạo một máy bay. Vậy là gần 400 năm trước khi chiếc máy bay đầu tiên được chế tạo thì hầu hết các ý tưởng và tính toán ban đầu về chiếc máy bay ấy đã nằm trong sổ sách ghi chép của ông mà chưa kịp thực hiện.

Mặc dù ông được đương thời ngưỡng mộ và kính trọng nhưng thực sự công chúng không thể hiểu được hết khả năng siêu phàm của ông. *Thật kinh ngạc khi các tài năng tột đỉnh và sự sáng tạo nhiều mặt tuyệt vời ấy lại cùng tồn tại ở chỉ một con người.*

Về hội hoạ mà qua đó nhiều người biết đến ông thì ông vẽ không nhiều. Ông có tài thể hiện về ánh sáng và bóng tối. Trong bố cục của tranh, ông luôn quan tâm đến quan hệ giữa cảnh và vật. Vì vậy, ông vẽ một bức thường rất lâu, sửa đi sửa lại

nhiều lần cho đến độ hoàn mỹ. Nhờ thế, ông đã để lại những họa phẩm cao siêu, tuyệt vời vào loại bậc nhất của nhân loại.

Điện Luvơ (nước Pháp) giữ được 10 họa phẩm của ông (La Giôcôngđơ, Đức mẹ, Xanh - Anơ và hài nhi Giêxu...) và một số rải rác ở Milan, Phlorăngxơ...

*Bằng thủ pháp ánh sáng có bóng chuyển trên nền tối, ông đã làm cho khuôn mặt và con người ông vẽ hình như nổi 3 chiều trên mặt phẳng.* Bức tranh Mona Lisa có lẽ là bức chân dung nổi tiếng nhất thế giới. Một kiệt tác nữa của ông là bức họa hoành tráng vẽ trên tường mang tên "Bữa tiệc cuối cùng".

Thông thái về mọi thứ và tìm tòi không biết chán là đặc tính con người của ông. Ông cùng Miken - Ăngiơ là hai nghệ sĩ vĩ đại và hoàn mỹ trong thời đại phục hưng tại Italia.

## VECNO (JULES VERNE)

(1828 - 1905)

**TÁC GIA CỦA CÁC TRUYỆN KHOA HỌC VIỄN TƯỞNG NỔI TIẾNG  
NGƯỜI PHÁP, ĐƯỢC COI LÀ CHA ĐẼ CỦA HOẢ TIỄN VÀ TÀU NGẦM**

### I. CUỘC ĐỜI

Ông sinh tại tỉnh Năngơ nước Pháp, năm 1828. Ông đến Pari học luật, may mắn gặp đại văn hào Alêchđăng Đuyma. Cuộc gặp gỡ để lại một dấu ấn suốt đời. Ông thích thú theo con đường văn nghiệp của A. Đuyma.

Để sách của mình hấp dẫn độc giả, ông chọn cho mình một con đường riêng: viết sách về mạo hiểm và viễn tưởng. Ông giao du với những kẻ phiêu lưu mạo hiểm và giang hồ nổi tiếng. Ông bỏ luật, học địa lí, vật lí, toán... để có cơ sở khoa học mà viết chứ không phải thi lấy bằng để hành nghề.

Năm 1857 ông lập gia đình. Sau đó viết và xuất bản một số sách nhưng chưa có tiếng tăm gì. Ông quyết định đi du lịch để có thực tế, trước hết đi Xcôtlen và các vùng lân cận.

